TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2018/HN-ST
Ngày: 28/6/2018
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hoàn
Bà Nông Thị Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở toà án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2018/TLST-HNGĐ ngày 30/3/2018, về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1961(có mặt)

Bị đơn: Hoàng Minh C, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: số nhà 11Bis, đường HN, tổ 7, khu phố PT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ gửi kèm theo đơn và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa thì: Chị Phạm Thị Mỹ D kết hôn với anh Hoàng Minh C vào năm 1985, được Ủy ban nhân dân xã Lợi Hưng, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé (nay là xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 402 ngày 30/10/1985. Quá trình vợ chồng sống chung, anh C sống không chung thủy, ăn chơi trác táng, thường có quan hệ nam nữ ngoài luồng và hay chửi mắng, đánh đập chị D. Đến năm 2000 thì anh C bỏ nhà ra đi, làm phát sinh nhiều khoản nợ để chị D phải trả. Từ đó tới nay, anh C ít khi về nhà, mỗi lần về lại gây sự, chửi mắng, hành hung chị D. Nay chị D sức khỏe yếu, tinh thần suy nhược, không thể duy trì mối quan hệ hôn nhân này nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Ly hôn với anh C.

Về con chung: Giữa chị Phạm Thị Mỹ D và anh Hoàng Minh C có hai con chung là Hoàng Minh T, sinh năm 1985 và Hoàng Minh T1, sinh năm 1990. Hiện nay cháu T đã trưởng thành, có gia đình riêng; cháu T1 bị bệnh trầm cảm, không có khả năng lao động nên chị D vẫn phải nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Mỹ D không yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản chung.

Bị đơn Hoàng Minh C vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến về yêu cầu của chị D, cũng không giao nộp tài liệu chứng cứ gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Phạm Mỹ D và anh Hoàng Minh C là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật; xác định đúng quan hệ tranh chấp, thành phần tham gia tố tụng.

Về nội dung: Chị Phạm Thị Mỹ D xin ly hôn với anh Hoàng Minh C, quá trình xét xử nhận thấy mâu thuẫn trong hôn nhân giữa chị D và anh C đã trầm trọng nên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long. Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Minh C vắng mặt, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ hai lần nên căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, tòa án xét xử vắng mặt anh C.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung**:** Chị Phạm Thị Mỹ D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Minh C nên áp dụng Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự để giải quyết.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mỹ D và anh Hoàng Minh C tự nguyên kết hôn và chung sống với nhau từ năm 1985, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân của họ được pháp luật bảo vệ.

[4] Về Mâu thuẫn vợ chồng: Theo trình bày của chị D thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ việc anh C thường hay chửi mắng, hành hung chị D và không chung thủy với chị; từ năm 2000 tới nay anh C ít khi ở nhà, mỗi lần về lại gây sự, chửi mắng, hành hung chị D nên vợ chồng không có hạnh phúc. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án tới nay anh C vắng mặt, không tham gia tố tụng nên không có ý kiến gì về lời trình bày của chị D. Tuy nhiên kết quả xác minh tại địa phương nơi chị D, anh C sinh sống thì phù hợp với lời trình bày của chị.

Hội đồng xét xử xét thấy với các chứng cứ, lời trình bày của nguyên đơn và kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của chị D và anh C thì mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D và anh C đã xảy ra trong một thời gian dài, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xô xát. Anh C đã bỏ nhà đi từ năm 2000 tới nay ít khi về nhà nên cuộc sống hôn nhân của họ trên thực tế là không còn, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy cần chấp nhận cho chị D được ly hôn với anh C.

[5] Về con chung: Giữa chị Phạm Thị Mỹ D và anh Hoàng Minh C có hai con chung là các cháu Hoàng Minh T, sinh năm 1985 và Hoàng Minh T1, sinh năm

1990. Hiện nay cháu T đã trưởng thành, có gia đình riêng; đối với cháu T1 thì tại phiên tòa chị D trình bày và cung cấp một số tài liệu cho rằng hiện nay cháu T1 bị bệnh trầm cảm, không có khả năng lao động nên chị D vẫn phải nuôi dưỡng. Tuy nhiên xét các chứng cứ mà chị D cung cấp chỉ là những giấy tờ khám bệnh, không có căn cứ nào về việc cháu T1 bị bệnh trầm cảm, không có khả năng lao động. Vì vậy không xét việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con đối với cháu T1.

[6] Về tài sản chung: chị Phạm Thị Mỹ D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên không xét.

[7] Về án phí: Chị D phải nộp án phí Hôn nhân sơ thẩm 300.000đ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã đóng.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Phạm Thị Mỹ D được ly hôn với anh Hoàng Minh C.

2. Về con chung: Các con chung giữa chị Phạm Thị Mỹ D và anh Hoàng Minh C đã trưởng thành nên không xét việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Mỹ D không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Tòa án không xét.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Mỹ D phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0004066, quyển số 000082 ngày 26/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo luật định.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phạm Bình

Nơi nhận:
- *TAND T Bình Phước.*
- *VKSND TX Bình Long.*
- *Các đương sự.*
- *THA DS TX Bình Long,*
- *Lưu hồ sơ.*